TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: 126/2017/HNGĐ-ST Ngày: 11-8-2017 "V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình"	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hạnh

2. Ông Mai Xuân Đừng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột***: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 11/8/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 311/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2017 về "tranh chấp Hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2017/QĐXX-ST ngày 07/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Kim L - Sinh năm: 1991 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: Thị trấn E, huyện C, tỉnh Đăk Nông.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng Duy A – Sinh năm: 1985 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Đường H, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, tại bản tự khai và tại phiên tòa nguyên đơn chị Ngô Thị Kim L trình bày:***

Tôi và anh Nguyễn Hoàng Duy A sống với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15/02/2011.

Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Lý do mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, chồng hay

ghen tuông vô cớ. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình nội ngoại hai bên hòa giải khuyên nhủ và bản thân tôi cũng cố gắng duy trì hạnh phúc nhưng không có kết quả. Vợ chồng tôi sống ly thân từ năm 2013 đến nay. Tôi không còn tình cảm vợ chồng với anh Nguyễn Hoàng Duy A nữa, mong Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Duy A.

Về con chung: Vợ chồng tôi có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Bảo T - sinh ngày 17/6/2012, hiện nay cháu đang sống cùng với anh Nguyễn Hoàng Duy A nên tôi có nguyện vọng được giao con cho anh A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và khi nào anh A có yêu cầu cấp dưỡng thì tôi mới cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ, chồng tôi không nợ ai và không ai nợ vợ chồng tôi

**** Bị đơn anh Nguyễn Hoàng Duy A*** đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa làm việc. Do đó không thể tiến hành lấy lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng : Anh Nguyễn Hoàng Duy A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng anh A không đến Tòa án tham gia tố tụng, do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh A là đảm bảo đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Đơn khởi kiện của chị Ngô Thị Kim L yêu cầu Tòa án giải quyết xin được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Duy A và nguyện vọng giao con chung cho anh A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Yêu cầu giải quyết của đương sự là theo quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình và thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua các bản tự khai, lời khai của nguyên đơn, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đều thể hiện quan hệ hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn được xây dựng tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 15/02/2011. Nên xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng Duy A là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật bảo vệ.

Tại phiên tòa; Chị L xác định hiện nay chị không còn tình cảm vợ chồng với anh A nữa. Vì vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, không có cùng quan điểm nên chị đã sống ly thân với anh A từ năm 2013 đến nay và kể từ khi ly thân đến nay anh A và chị chưa hề quay lại đoàn tụ với nhau. Nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Duy A.

Hội đồng xét xử xét thấy; Cuộc sống chung của vợ chồng chị Ngô Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng Duy A không thể duy trì nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Kim L.

Về con chung: Chị Ngô Thị Kim L và anh Nguyễn Hoàng Duy A có 01 con chung là cháu Nguyễn Hoàng Bảo T - sinh ngày 17/6/2012. Hiện cháu T đang sống với anh Nguyễn Hoàng Duy A nên Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo sự phát triển về thể chất và tinh thần của cháu nên giao cháu Nguyễn Hoàng Bảo T cho anh Nguyễn Hoàng Duy A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh Nguyễn Hoàng Duy A không đến Tòa án làm việc nên không làm rõ được anh A có nguyện vọng yêu cầu chị Ngô Thị Kim L cấp dưỡng hay không cho nên đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung cần tách ra để giải quyết bằng một vụ án yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khác khi anh A có nguyện vọng và có đơn yêu cầu.

Về tài sản chung: Chị Ngô Thị Kim L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra để giải quyết.

Về án phí: Chị Ngô Thị Kim L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn chị Ngô Thị Kim L. Chị Ngô Thị Kim L được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng Duy A.

Về con chung:

Giao cho anh Nguyễn Hoàng Duy A trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cháu Nguyễn Hoàng Bảo T - sinh ngày 17/6/2012 đến tuổi trưởng thành.

Chị Ngô Thị Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Chị Ngô Thị Kim L được quyền thăm nom chăm sóc con chung

Tách yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung bằng một vụ án Hôn nhân và gia đình khác khi anh Nguyễn Hoàng Duy A có đơn yêu cầu.

Về án phí: Chị Ngô Thị Kim L phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà chị Ngô Thị Kim L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số AA/2014/0041832 ngày 28 tháng 3 năm 2017.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TA tỉnh ĐắkLắk ;
- VKSND tỉnh ĐắkLắk;
- VKSND TP.BMT;
- CCTHADS thành phố B;
- UBND phường T, thành phố B;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My